

Số: 04 /KH-UBBC

Vũng Tàu, ngày 02 tháng 02 năm 2016

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thành phố Vũng Tàu nhiệm kỳ 2016-2021

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 04/01/2016 của Bộ Chính trị về việc lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 27/01/2016 của Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu về việc lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/01/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021;

Ủy ban bầu cử thành phố Vũng Tàu xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 trên địa bàn thành phố Vũng Tàu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 được tổ chức trong cùng một ngày (Chủ nhật, ngày 22/5/2016), thời điểm có ý nghĩa hết sức quan trọng - kỷ niệm 126 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuộc bầu cử diễn ra trong thời điểm toàn Đảng, toàn quân và toàn dân thành phố đang ra sức phấn đấu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI. Tình hình mới đặt ra những yêu cầu mới cao hơn đối với tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân. Vì vậy, việc lựa chọn, hiệp thương giới thiệu, bầu được những người tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị. Thành công của cuộc bầu cử góp phần xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

2. Yêu cầu

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thành phố Vũng Tàu nhiệm kỳ 2016-2021 phải đảm bảo các yêu cầu sau:

2.1. Tổ chức cuộc bầu cử đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, đạt kết quả tốt, an toàn, tiết kiệm và thể hiện là ngày hội của toàn dân; kết hợp tuyên truyền về bầu cử với tuyên truyền các ngày kỷ niệm lớn trong cùng thời điểm.

2.2. Nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nhằm phát huy vai trò người đại biểu ưu tú, đại diện cho nhân dân quyết định những vấn đề quan trọng của Quốc hội và địa phương.

2.3. Đảm bảo các tiêu chuẩn, cơ cấu, thành phần theo quy định đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND và UBND các cấp; bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân qua hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp để nhân dân tham gia xây dựng và giám sát hoạt động bộ máy chính quyền ở địa phương, tiếp tục thực hiện tốt quyền dân chủ ở cơ sở.

II. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các văn bản triển khai

1.1. Xây dựng Chỉ thị của Thành ủy, Chỉ thị của UBND thành phố, Kế hoạch của Ủy ban bầu cử thành phố về tổ chức công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt cấp thành phố, cấp xã để triển khai các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của thành phố.

1.2. UBND các phường, xã và các phòng, ban, đơn vị căn cứ vào Chỉ thị của Thành ủy, UBND thành phố và Kế hoạch của Ủy ban bầu cử thành phố, theo chức năng nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức và phục vụ cuộc bầu cử ở địa phương mình, ngành mình.

1.3. Các cơ quan chức năng, các phường, xã và các ngành có liên quan thực hiện kế hoạch bầu cử theo chức năng nhiệm vụ của ngành mình phụ trách, theo chỉ đạo của Ban thường vụ Thành ủy tại Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 02/02/2016 và UBND thành phố tại Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 02/02/2016 về việc tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

2. Tổ chức hội nghị tập huấn

2.1. Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban bầu cử thành phố tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai các văn bản của tỉnh về hướng dẫn nghiệp vụ bầu cử cho các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương theo hướng dẫn của tỉnh.

2.2. Ban bầu cử tổ chức tập huấn về Luật bầu cử, nghiệp vụ công tác bầu cử cho Tổ bầu cử.

3. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

3.1. Thành lập Ủy ban bầu cử các cấp (Điều 22):

UBND các cấp sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, quyết định thành lập Ủy ban bầu cử.

Đối với các phường thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND, thì UBND tại các địa phương này sau khi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử.

- Số lượng thành viên Ủy ban bầu cử các cấp như sau:

+ Ủy ban bầu cử cấp huyện: Từ 11 đến 15 thành viên.

+ Ủy ban bầu cử cấp xã: Từ 09 đến 11 thành viên.

- Thành viên gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

- Thời hạn quyết định thành lập Ủy ban bầu cử chậm nhất là ngày 07 tháng 02 năm 2016 (105 ngày trước ngày bầu cử).

3.2. Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (Khoản 2 Điều 24):

UBND các cấp sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Số lượng thành viên Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp như sau:

+ Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện: Từ 09 đến 11 thành viên.

+ Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã: Từ 07 đến 09 thành viên.

- Thành viên gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội (*Riêng thành phần Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương*).

- Thời hạn quyết định thành lập Ban bầu cử Hội đồng nhân dân chậm nhất là ngày 13 tháng 3 năm 2016 (70 ngày trước ngày bầu cử).

3.3. Thành lập Tổ bầu cử (Điều 25):

UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Số lượng thành viên Tổ bầu cử: Từ 11 đến 21 thành viên.

- Thành viên bao gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ 05 đến 09 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó. Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND (đối với các phường thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND thì phải có ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh), Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó (Khoản 1 Điều 25).

- Thời hạn quyết định thành lập Tổ bầu cử chậm nhất là ngày 02 tháng 4 năm 2016 (50 ngày trước ngày bầu cử).

*** Lưu ý:**

- Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân không được làm thành viên Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình ứng cử. Nếu đã là thành viên của Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình ứng cử thì người ứng cử phải xin rút khỏi danh sách thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử đó chậm nhất là vào ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử (chậm nhất ngày 27/4/2016, 25 ngày trước ngày bầu cử - Khoản 4 Điều 57 và Khoản 2 Điều 58). Trường hợp người ứng cử không có đơn xin rút thì cơ quan đã quyết định thành lập Ban bầu cử, Tổ bầu cử đó ra quyết định xóa tên người ứng cử khỏi danh sách thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử và bổ sung thành viên khác để thay thế (Điều 27).

- Thành viên trong các tổ chức bầu cử phải là những người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được quần chúng tín nhiệm, hiểu biết pháp luật và có kinh nghiệm thực hiện công tác bầu cử.

- Các tổ chức phụ trách bầu cử hoạt động theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số. Các cuộc họp được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự; các quyết định được thông qua khi có quá 1/2 tổng số thành viên biểu quyết tán thành (Khoản 1 Điều 26).

- Cơ quan có thẩm quyền thành lập tổ chức phụ trách bầu cử có quyền trung tập cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập để giúp thực hiện các công việc liên quan đến tổ chức bầu cử (Khoản 2 Điều 26).

- Nhiệm vụ, quyền hạn và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức bầu cử được theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25/6/2015. Ủy ban bầu cử (Điều 23), Ban bầu cử (Điều 24), Tổ bầu cử (Điều 25) và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này (Điều 28).

4. Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân

Thường trực HĐND thành phố và xã Long Sơn dự kiến về cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị sau khi thống nhất ý kiến với Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và UBND cùng cấp.

Thời hạn chậm nhất là ngày 07/02/2016 (105 ngày trước ngày bầu cử).

Riêng đối với các phường thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND: UBND các phường sau khi thống nhất với Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp, gửi về UBND thành phố, Phòng Nội vụ thành phố chậm nhất vào ngày 29/01/2016 để tổng hợp gửi Sở Nội vụ trình UBND tỉnh trước ngày 30/01/2016.

5. Hội nghị hiệp thương; điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu; giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021

5.1. Hội nghị hiệp thương

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: chậm nhất là ngày 17/02/2016 (95 ngày trước ngày bầu cử - Điều 50) Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiến hành Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai: chậm nhất là ngày 18/3/2016 (65 ngày trước ngày bầu cử) Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiến hành Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và lấy ý kiến cử tri đối với người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử (Điều 53).

- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba: chậm nhất là ngày 17/4/2016 (35 ngày trước ngày bầu cử) Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiến hành Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Điều 56).

5.2. Điều chỉnh, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

- Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất, chậm nhất là ngày 22/02/2016 (90 ngày trước ngày bầu cử), Thường trực HĐND các cấp điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn (ấp, khu phố), tổ dân phố (tổ dân cư) ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình (Điều 51). *Riêng đối với các phường thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân, thì Thường trực HĐND tỉnh thực hiện việc điều chỉnh trên cơ sở đề nghị của UBND tỉnh, có tham khảo ý kiến của UBND các địa phương này (Điều 96).*

- Trên cơ sở kết quả hiệp thương lần thứ nhất và điều chỉnh của Thường trực HĐND, căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã) được phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử tiến hành lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Điều 52).

6. Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu

Ủy ban bầu cử các cấp ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị và số lượng đại biểu hội đồng nhân dân được bầu chậm nhất là ngày 03/3/2016 (80 ngày trước ngày bầu cử) (Khoản 3 Điều 10).

7. Nguyên tắc, thẩm quyền lập và thời hạn niêm yết danh sách cử tri

7.1. Nguyên tắc lập danh sách cử tri: đảm bảo theo quy định tại Điều 29.

7.2. Thẩm quyền lập danh sách cử tri:

- Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân xã, phường lập theo khu vực bỏ phiếu (Khoản 1 Điều 31).

- Danh sách cử tri trong các đơn vị vũ trang nhân dân do Chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Khi cấp giấy chứng nhận, chỉ huy đơn vị phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú” (Khoản 2 Điều 31).

7.3. Thời hạn niêm yết danh sách cử tri:

Chậm nhất là ngày 12 tháng 4 năm 2016 (40 ngày trước ngày bầu cử) cơ quan lập danh sách cử tri phải niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và những nơi công cộng ở khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra (Điều 32).

8. Việc lập, công bố và niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

8.1. Việc lập, công bố danh sách

Ủy ban bầu cử phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử chậm nhất là ngày 27/4/2016 (25 ngày trước ngày bầu cử - Khoản 2 Điều 58).

8.2. Việc niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu chậm nhất là ngày 02/5/2016 (20 ngày trước ngày bầu cử - Điều 59).

9. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

- Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử phải ghi vào sổ và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đã nhận được theo thẩm quyền. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu

cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia là quyết định cuối cùng (Điều 61).

- Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử ngưng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử vào ngày 11/5/2016 (trong vòng 10 ngày trước ngày bầu cử). Sau đó các cơ quan có thẩm quyền sẽ tiếp tục xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật (Điều 61).

10. Chuẩn bị cho Ngày bầu cử

10.1. Ủy ban nhân dân xã, phường:

UBND xã, phường bổ sung thẻ cử tri, giải quyết những khiếu nại của cử tri về danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 chậm nhất là ngày 16/5/2016 (trước ngày bầu cử 05 ngày).

10.2. Tổ bầu cử chuẩn bị:

- Khu vực bỏ phiếu và phòng bỏ phiếu phải được chuẩn bị chu đáo (kể cả địa điểm dự phòng nếu có).

- Phòng bỏ phiếu phải chọn nơi thuận tiện, sạch sẽ, trang trí gọn gàng, nghiêm trang và đúng luật.

- Từ ngày 11/5/2016 (trước ngày bầu cử 10 ngày) tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết Ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương để cử tri đi bầu thuận lợi, chuẩn bị đầy đủ mọi phương tiện phục vụ cho Ngày bầu cử đạt kết quả cao nhất (Điểm d khoản 2 Điều 25 và Điều 70).

10.3. Tổ chức ngày bỏ phiếu:

Thông báo về thời gian bầu cử, nơi bỏ phiếu và tổ chức ngày bầu cử. Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 07 giờ sáng đến 19 giờ **Chủ nhật, ngày 22/5/2016**.

a) Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

b) Thời gian bỏ phiếu bắt đầu từ 07 giờ sáng, ngày 22/5/2016 đến 19 giờ cùng ngày. Tùy tình hình địa phương mà Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 05 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không quá 21 giờ (Điều 71).

Trước khi bỏ phiếu, tổ bầu cử phải kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của cử tri.

Việc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục. Trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải lập tức niêm phong hòm

phiếu, tài liệu liên quan trực tiếp đến cuộc bầu cử, kịp thời báo cáo cho Ban bầu cử, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục.

Việc tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử cho Ban bầu cử, Tổ bầu cử sẽ do tổ chuyên viên giúp việc thuộc Ủy ban bầu cử tỉnh đảm nhiệm. Thời gian tập huấn 15 ngày trước ngày bầu cử, sẽ có thư mời riêng.

11. Công tác bảo vệ trật tự an ninh

- Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố xây dựng phương án bảo vệ trật tự, an ninh cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, có kế hoạch ứng phó các sự cố có thể xảy ra trong ngày bỏ phiếu, tại phòng bỏ phiếu; đặc biệt là ở những địa bàn có tình hình diễn biến phức tạp đảm bảo để ngày bầu cử đạt kết quả tốt nhất.

- UBND các phường, xã; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phải tổ chức phân công cán bộ, công chức, viên chức trực 24/24 giờ trước và trong ngày bầu cử.

12. Công tác thông tin liên lạc

Phòng Văn hóa Thông tin phối hợp với các đơn vị chức năng xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể, bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt trong quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử, đặc biệt trước và trong Ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 22/5/2016).

Để đảm bảo việc chỉ đạo, thông tin, liên lạc kịp thời, đúng thời điểm quy định của Luật Bầu cử, ngành bưu điện thành phố và ở xã, phường cần kiểm tra, tu sửa các tuyến đường dây, máy điện thoại (chuẩn bị phương tiện, vật tư dự phòng), đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời, chính xác, phục vụ cho công tác bầu cử từ thành phố đến cơ sở.

13. Công tác tuyên truyền, vận động cho cuộc bầu cử

- Căn cứ vào nội dung hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao thành phố ... có kế hoạch tuyên truyền học tập Luật bầu cử, đồng thời hướng dẫn các cơ quan tuyên truyền, cổ động phục vụ công tác bầu cử thường xuyên, liên tục, sâu rộng trong nhân dân suốt thời gian chuẩn bị và trong ngày bầu cử để cử tri hiểu rõ mục đích, yêu cầu, ý nghĩa cuộc bầu cử nhằm nâng cao nhận thức, phát huy quyền làm chủ của công dân.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức học tập trong cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân về mục đích yêu cầu cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, quyền và nghĩa vụ của công dân để chọn được những đại biểu xứng đáng bầu vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

- Các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường, xã và các cơ quan của tỉnh đóng trên địa bàn thành phố có trách nhiệm phổ biến rộng rãi trong cán bộ, công

chức, viên chức và nhân dân biết ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 tiến hành vào Chủ nhật, ngày 22/5/2016.

14. Công tác thi đua khen thưởng

Ủy ban bầu cử thành phố sẽ đề nghị UBND thành phố và UBND tỉnh khen thưởng cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021.

15. Tổng kết bầu cử

- UBND xã, phường, thị trấn tổng kết công tác bầu cử từ ngày 27 đến ngày 30/5/2016.

- UBND thành phố tổng kết đánh giá kết quả bầu cử từ ngày 31/5 đến ngày 01/6/2016.

16. Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử

Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình chậm nhất ngày 01/6/2016 (10 ngày sau ngày bầu cử) (Khoản 2 điều 86).

17. Chế độ thông tin báo cáo (trước, trong và sau ngày bầu cử).

17.1. Báo cáo trước ngày bầu cử:

Các Ban bầu cử phải báo cáo Ủy ban bầu cử thành phố về tiến độ công tác chuẩn bị bầu cử ở các Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và các Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, Tổ bầu cử; tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội.

17.2. Báo cáo tình hình bầu cử trong ngày bầu cử:

- Ban bầu cử phải báo cáo về Ủy ban bầu cử về các nội dung sau:
 - + Việc chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, tài liệu phục vụ cho ngày bầu cử;
 - + Những thuận lợi, khó khăn về giao thông, thời tiết ảnh hưởng đến việc bầu cử;
 - + Số cử tri đi bầu và tiến độ cử tri đi bầu;
 - + Dự luận trong nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;
 - + Tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở các địa phương;
 - + Những vấn đề cần xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn.
- Việc báo cáo được thực hiện trực tiếp bằng điện thoại, thư điện tử hoặc fax đến Ủy ban bầu cử thành phố theo tiến độ 02 giờ một lần. Kết thúc ngày bầu cử, Ban bầu cử báo cáo đầy đủ về Ủy ban bầu cử các nội dung nêu trên bằng văn

bản; ở những nơi có sự cố đột xuất xảy ra, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc bầu cử thì phải báo cáo ngay với Ủy ban bầu cử thành phố để kịp thời chỉ đạo.

- Ủy ban bầu cử có bộ phận thường trực tiếp nhận thông tin từ các Ban bầu cử, Tổ bầu cử gửi đến.

17.3. Báo cáo sau ngày bầu cử:

Báo cáo theo Ban bầu cử (bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố thì báo cáo theo Ban bầu cử Hội đồng nhân dân thành phố). Tuy nhiên, từng địa phương cũng phải có báo cáo riêng gửi về Ủy ban bầu cử thành phố chậm nhất là ngày 27 tháng 5 năm 2016.

18. Trụ sở làm việc của Ủy ban bầu cử thành phố:

Trụ sở làm việc của Ủy ban bầu cử thành phố Vũng Tàu đặt tại trụ sở *Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu*, số 89 Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Vũng Tàu.

- Điện thoại Ủy ban bầu cử thành phố Vũng Tàu:

+ Điện thoại: 064.3852762

+ Fax: 064.3853848

+ Email: uybanbaucu_vungtau@gmail.com

- Điện thoại Phòng Nội vụ thành phố Vũng Tàu:

+ Điện thoại: 064.3512109

+ Fax: 064.3852768

+ Email: uybanbaucu_vungtau@gmail.com

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã và các tổ chức phụ trách công tác bầu cử các cấp căn cứ vào kế hoạch này để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể nhằm thực hiện tốt các bước đề ra.

2. Ủy ban bầu cử thành phố yêu cầu:

2.1. Phòng Nội vụ là cơ quan thường trực giúp Ủy ban bầu cử thành phố, trong tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện cuộc bầu cử; chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo bầu cử, Ủy ban bầu cử, Chủ tịch Ủy ban bầu cử thành phố về hướng dẫn thực hiện công tác bầu cử; kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử và các văn bản hướng dẫn của Trung ương; chuẩn bị đầy đủ các cơ sở vật chất, in ấn tài liệu, ấn phẩm bầu cử và cấp phát cho các tổ chức bầu cử đúng thời gian quy định; thực hiện báo cáo công tác bầu cử theo tiến độ quy định và tổng hợp báo cáo kết quả bầu cử.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu giúp cho Ủy ban bầu cử thành phố phê duyệt phương án phân bổ kinh phí kịp thời; thông báo kinh phí bầu cử cho các cơ quan, đơn vị liên quan ở thành phố

và các Ủy ban bầu cử cấp xã; hướng dẫn chi, quyết toán và kiểm tra việc sử dụng kinh phí bầu cử, bảo đảm kinh phí được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Đồng thời, phối hợp với Kho bạc Nhà nước đảm bảo việc cấp phát kinh phí phục vụ bầu cử theo kế hoạch đề ra.

2.3. Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao đảm bảo công tác thông tin, truyền thông thông suốt phục vụ cho công việc lãnh chỉ đạo về công tác bầu cử. Chú ý phục vụ thật tốt các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo công tác bầu cử.

2.4. Phòng Quản lý đô thị có kế hoạch, phối hợp với các lực lượng tuần tra nhằm đảm bảo trật tự giao thông trong quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử.

2.5. Điện lực thành phố phải đảm bảo cung cấp điện phục vụ cho ngày bầu cử.

2.6. Ủy ban nhân dân các phường, xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn do pháp luật quy định, tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo đúng chỉ đạo của Ủy ban Bầu cử thành phố; chủ động phân chia khu vực bỏ phiếu, thành lập Tổ bầu cử, lập danh sách cử tri, thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định, ...; chủ động triển khai kế hoạch thực hiện công tác bầu cử, bảo đảm tiến độ thời gian các bước tiến hành quy trình hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và công việc chuẩn bị cho ngày bầu cử theo quy định của pháp luật.

2.7. Tiểu ban an ninh, trật tự - an toàn xã hội lập kế hoạch, phối hợp với Công an thành phố, Ban Chỉ huy quân sự thành phố lên phương án triển khai lực lượng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử; ngăn chặn mọi hành vi lợi dụng dân chủ, vi phạm pháp luật về bầu cử trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử; chỉ đạo và hướng dẫn các lực lượng công an, quân sự tham gia cuộc bầu cử. Đặc biệt, chú trọng những địa bàn trọng điểm, khu vực trọng yếu về an ninh, quốc phòng; kiên quyết đấu tranh chống mọi luận điệu xuyên tạc, những âm mưu, hành động phá hoại cuộc bầu cử, lợi dụng bầu cử để gây rối.

2.8. Tiểu ban tuyên truyền lập kế hoạch, lên phương án lịch trình thời gian, phối hợp với Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao, các tổ chức đoàn thể và các cơ quan báo, đài triển khai công tác tuyên truyền kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; triển khai những nội dung cơ bản của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhằm nâng cao ý thức làm chủ, tinh thần tự giác của mọi công dân, cơ quan, tổ chức trong thực hiện công tác bầu cử.

2.9. Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo phối hợp với Thanh tra thành phố và các cơ quan liên quan tham mưu giúp Ủy ban bầu cử thành phố hướng dẫn việc kê khai tài sản đối với những người tham gia ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến các ứng cử viên và các vấn đề công tác bầu cử trước, trong và sau thời gian tiến hành bầu cử.

2.10. Tổ giúp việc tham mưu cho Ủy ban bầu cử thành phố xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; dự kiến vật tư, tài liệu phục vụ bầu cử, tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử cho Ban bầu cử, Tổ bầu cử; phân bổ kinh phí bầu cử; theo dõi hướng dẫn nghiệp vụ cho các tổ chức phụ trách bầu cử và công tác thi đua khen thưởng về bầu cử.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố xây dựng kế hoạch công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri đảm bảo thời gian theo quy định; lựa chọn được người có đầy đủ tiêu chuẩn giới thiệu ra ứng cử.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thành phố Vũng Tàu nhiệm kỳ 2016-2021. Yêu cầu Ủy ban bầu cử các phường, xã; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch của đơn vị, địa phương cho phù hợp và phải đảm bảo thời gian quy định chung của thành phố.

Quá trình triển khai, thực hiện nếu có gì vướng mắc cần báo cáo ngay với Ủy ban bầu cử thành phố, Phòng Nội vụ thành phố để được hướng dẫn kịp thời./.

(Kèm theo lịch trình thời gian và công việc cần thực hiện trong cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thành phố Vũng Tàu nhiệm kỳ 2016-2021 của Ủy ban bầu cử thành phố Vũng Tàu).

Nơi nhận:

- TTr. Tỉnh ủy; TTr. HĐND tỉnh;
- Ủy ban Bầu cử tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các thành viên BCD thành phố về bầu cử;
- Các thành viên Ủy ban bầu cử thành phố;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao;
- UBND các phường, xã;
- Báo Bà Rịa – Vũng Tàu, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.



Nguyễn Lập

LỊCH TRÌNH THỜI GIAN VÀ CÔNG VIỆC CẦN THỰC HIỆN TRONG CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP THÀNH PHỐ VŨNG TÀU NHIỆM KỲ 2016-2021

(Ngày bầu cử 22 tháng 5 năm 2016)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 04 /KH-UBBC ngày 02 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban bầu cử thành phố Vũng Tàu)

STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu HĐND	Thời gian chậm nhất trước ngày bầu cử (theo Luật định)	Thời hạn thực hiện chậm nhất
I	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ BẦU CỬ		
	Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nhiệm kỳ 2016-2021 vào ngày 03/02/2016 (Thứ tư)		
1	Thành lập Ủy ban bầu cử các cấp: - Cấp thành phố và xã Long Sơn: UBND sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực UBMTTQ cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử tương ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 22. - Các phường không tổ chức Hội đồng nhân dân: UBND các phường sau khi thống nhất với Ban thường trực UBMTTQ cùng cấp ban hành quyết định thành lập Ủy ban bầu cử của đơn vị mình.	105 ngày	07/02/2016
2	Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND các cấp: - Thành phố Vũng Tàu và xã Long Sơn: Thường trực HĐND dự kiến về cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND được bầu ở cấp mình theo quy định tại Điều 9. - Các phường không tổ chức Hội đồng nhân dân: UBND các phường sau khi thống nhất với Ban thường trực UBMTTQ cùng cấp gửi về Phòng Nội vụ chậm nhất vào ngày 29/01/2016 để tổng hợp, trình UBND Tỉnh thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh.	105 ngày	07/02/2016



STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu HĐND	Thời gian chậm nhất trước ngày bầu cử (theo Luật định)	Thời hạn thực hiện chậm nhất
3	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ 1. Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ 1 theo quy định tại Điều 50.		
4	Điều chỉnh lần thứ 1. - Cấp thành phố và xã Long Sơn: Thường trực HĐND điều chỉnh lần thứ 1 về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử HĐND ở cấp mình theo quy định tại Điều 51. - Các phường không tổ chức Hội đồng nhân dân: Các phường gửi về phòng Nội vụ đề tổng hợp, trình UBND tính đề nghị Thường trực HĐND tính điều chỉnh lần thứ 1 về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử HĐND các phường.	95 ngày	17/02/2016
5	Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu. Ủy ban bầu cử các cấp ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị và số lượng đại biểu HĐND được bầu theo quy định tại Khoản 3 Điều 10.	90 ngày	22/02/2016
6	Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp. - Cấp thành phố và xã Long Sơn: UBND sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp mình một Ban bầu cử đại biểu HĐND theo quy định tại Khoản 2 Điều 24. - Các phường không tổ chức Hội đồng nhân dân: UBND phường sau khi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND phường một Ban bầu cử đại biểu HĐND phường.	70 ngày	13/03/2016

STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu HĐND		Thời gian chậm nhất trước ngày bầu cử (theo Luật định)	Thời hạn thực hiện chậm nhất
7	Thời gian nộp hồ sơ ứng cử.			
	Người ứng cử nộp hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND các cấp tại Ủy ban bầu cử các cấp theo quy định tại Khoản 1 Điều 35 và Khoản 2 Điều 36.		70 ngày	13/03/2016
8	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ 2.			
	Ban thường trực UBMTTQ Việt Nam các cấp tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 theo quy định tại Điều 53.		65 ngày	18/03/2016
9	Thành lập Tổ bầu cử theo quy định tại Điều 25.			
	- Đối với xã Long Sơn: UBND sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp. - Đối với các phường không tổ chức Hội đồng nhân dân: UBND phường sau khi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.		50 ngày	02/04/2016
10	Niên yết danh sách cử tri theo quy định tại Điều 32		40 ngày	12/04/2016
11	Hoàn thành xong việc xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu HĐND các cấp theo quy định tại Khoản 4 Điều 55.		40 ngày	12/04/2016
12	Cử tri khiếu nại về danh sách cử tri theo quy định tại Điều 33.		30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách	12/05/2016
13	Cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho người khiếu nại theo quy định tại Điều 33.		05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	17/05/2016

STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu HĐND	Thời gian chậm nhất trước ngày bầu cử (theo Luật định)	Thời hạn thực hiện chậm nhất
14	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ 3.		
	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 theo quy định tại Điều 56.	35 ngày	17/04/2016
15	Gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 và danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND.		
	Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần 3 và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp đến Thường trực HĐND, UBNDTTQ cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND và Ủy ban bầu cử cùng cấp theo quy định tại Khoản 1 Điều 58.	30 ngày	22/04/2016
16	Lập và công bố danh sách người ứng cử theo đơn vị bầu cử.		
	Ủy ban bầu cử các cấp lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử quy định tại khoản 2 Điều 58.	25 ngày	27/04/2016
17	Nhận và phân phối tài liệu cho các Ban bầu cử.		
	Ủy ban bầu cử các cấp nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu HĐND từ UBND cùng cấp và phân phối cho các Ban bầu cử theo quy định tại điểm h, Khoản 2 Điều 23.	25 ngày	27/04/2016
18	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu theo quy định tại Điều 59.	20 ngày	02/05/2016
19	Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử.	15 ngày	07/05/2016

STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu HĐND		Thời gian chậm nhất trước ngày bầu cử (theo Luật định)	Thời hạn thực hiện chậm nhất
20	Khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, lập danh sách người ứng cử theo Điều 61.			
	Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp ngưng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách người ứng cử đại biểu HĐND theo quy định tại Điều 61.		10 ngày	12/05/2016
21	Tổ bầu cử thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu theo quy định tại Điều 70.		10 ngày	12/05/2016
II	NGÀY BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021, CHỦ NHẬT, NGÀY 22/5/2016			
Thời gian bỏ phiếu: Từ 07h sáng đến 07h tối. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 05h sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 09h tối cùng ngày (Khoản 1 Điều 71)				
III	CÁC CÔNG TÁC SAU NGÀY BẦU CỬ			
1	Các Tổ bầu cử nộp biên bản kết quả kiểm phiếu theo quy định tại Điều 76.		03 ngày	25/05/2016
2	Lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử			
	Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử gửi các cơ quan theo quy định tại Khoản 4 Điều 77.			
3	Ủy ban bầu cử các cấp công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND ở cấp mình theo quy định tại Khoản 2 Điều 86.		05 ngày	27/05/2016
4	Án định ngày bầu cử thêm (nếu có).		10 ngày	01/06/2016
	Ủy ban bầu cử các cấp quyết định ngày bầu cử thêm đại biểu HĐND theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 79.		15 ngày	06/06/2016

STT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu HĐND	Thời gian chậm nhất trước ngày bầu cử (theo Luật định)	Thời hạn thực hiện chậm nhất
5	Ấn định ngày bầu cử lại (nếu có).		
	Ủy ban bầu cử các cấp quyết định ngày bầu cử lại đại biểu HĐND theo quy định tại Điều 80.	15 ngày	06/06/2016
6	Hủy bỏ kết quả bầu cử và quyết định bầu cử lại (nếu có).		
	Hội đồng bầu cử Quốc gia quyết định hủy bỏ kết quả bầu cử ở khu vực bỏ phiếu, đơn vị bầu cử có vi phạm pháp luật nghiêm trọng và quyết định ngày bầu cử lại ở khu vực bỏ phiếu, đơn vị bầu cử đó theo quy định tại Điều 81.	15 ngày	06/06/2016
7	Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND các cấp		
	Ủy ban bầu cử các cấp lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử của đại biểu HĐND mà mình chịu trách nhiệm tổ chức, gửi đến các cơ quan theo quy định tại Điều 85.		06/06/2016
8	Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND các cấp phải được gửi đến Ủy ban bầu cử chậm nhất là <u>05 ngày</u> kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu HĐND theo quy định tại Khoản 1 Điều 87.		
9	Ủy ban bầu cử các cấp xem xét, giải quyết khiếu nại theo quy định tại Khoản 2, 3 Điều 87.	20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	
10	Xác định tư cách người trúng cử đại biểu HĐND.		
	Ủy ban bầu cử các cấp xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu HĐND ở cấp mình theo quy định tại khoản 2 Điều 88.		
11	Thời điểm kết thúc nhiệm vụ.		
	Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử đại biểu HĐND, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 28.		